

MỤC TIÊU

- Đề thi gồm 40 câu trắc nghiệm
- Phần kiến thức: các câu hỏi nằm trong chương trình Địa lí 12, thuộc chuyên đề Địa lí tự nhiên, Địa lí dân cư và Địa lí ngành nông nghiệp – công nghiệp Việt Nam.
- Phần kỹ năng: bao gồm các kỹ năng làm việc với Atlas, biểu đồ và bảng số liệu.
- Mức độ câu hỏi từ nhận biết đến thông hiểu, vận dụng và vận dụng cao; đề thi có nhiều câu hỏi hay, phù hợp cho nhiều đối tượng HS luyện tập, củng cố kiến thức.

Câu 1: Ranh giới ngoài của bộ phận nào trong vùng biển nước ta được xem là đường biên giới quốc gia trên biển?

- A. Tiếp giáp lãnh hải. B. Lãnh hải. C. Nội thủy. D. Đặc quyền kinh tế

Câu 2: Đáp án nào sau đây không phải đặc điểm của giới sinh vật trong vùng biển nước ta?

- A. Rất giàu có về thành phần loài. B. Tiêu biểu cho vùng nhiệt đới.
C. Chủ yếu là các loài di cư theo mùa D. Có năng suất sinh học cao.

Câu 3: Mùa mưa ở Nam Bộ và Tây Nguyên diễn ra vào thời gian nào?

- A. Tháng 5 – 10. B. Mùa xuân đến mùa hạ
C. Tháng 6 đến 12. D. Mùa hạ đến mùa đông.

Câu 4: Dân số nước ta tăng nhanh dẫn tới bùng nổ dân số diễn ra vào khoảng thời gian nào?

- A. Đầu thế kỷ XIX. B. Cuối thế kỷ XIX.
C. Đầu thế kỷ XX. D. Nửa sau thế kỷ XX.

Câu 5: Trong quá trình phát triển công nghiệp nước ta hiện nay, nhóm sản phẩm nào được ưu tiên phát triển?

- A. Giá sản phẩm rẻ. B. Chất lượng cao.
C. Có thương hiệu. D. Cần nhiều lao động.

Câu 6: Ngành nào sau đây không thuộc công nghiệp khai thác nguyên, nhiên liệu?

- A. Khai thác gỗ, lâm sản. B. Khai thác than.
C. Khai thác dầu khí. D. Khai thác kim loại phóng xạ.

Câu 7: Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 4 – 5, hãy cho biết tỉnh nào sau đây không giáp với Campuchia?

- A. Kiên Giang. B. Đồng Tháp. C. Kon Tum. D. Quảng Nam.

Câu 8: Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 8, hãy cho biết mỏ dầu Đại Hùng thuộc bồn trầm tích nào?

- A. Nam Côn Sơn. B. Tư Chính. C. Cửu Long. D. Malay

Câu 9: Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 9, hãy cho biết trạm khí hậu nào sau đây có nhiệt độ trung bình tháng Lthấp nhất?

- A. Điện Biên Phủ. B. Sa Pa C. Lạng Sơn D. Hà Nội.

Câu 10: Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 10, hãy cho biết sông nào sau đây không thuộc hệ thống sông Hồng?

- A. Sông Đà. B. Sông Lô. C. Sông Chảy. D. Sông Cầu

Câu 11: Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 11, hãy cho biết đáp án nào sau đây là tên một nhóm đất ở nước ta?

- A. Đất phù sa B. Đất phèn. C. Đất mặn. D. Đất cát biển.

Câu 12: Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 12, hãy cho biết đáp án nào sau đây là tên một thảm thực vật phổ biến ở phân khu địa lí động vật Nam Bộ?

- A. Trảng cò, cây bụi.
- B. Rừng kín thường xanh
- C. Rừng thưa, rừng tre nứa
- D. Thảm thực vật nông nghiệp.

Câu 13: Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 13, hãy cho biết lát cắt A – B không đi qua đối tượng nào sau đây?

- A. Sơn nguyên Đồng Văn.
- B. Cánh cung Ngân Sơn
- C. Núi Phía Bóc
- D. Cánh cung Đông Triều.

Câu 14: Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 15, hãy cho biết đô thị nào sau đây có quy mô dân số lớn nhất?

- A. Tân An.
- B. Long Xuyên
- C. Cao Lãnh
- D. Mỹ Tho.

Câu 15: Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 19, hãy cho biết tỉnh nào sau đây có diện tích trồng cây công nghiệp lâu năm lớn hơn diện tích cây công nghiệp hàng năm?

- A. Khánh Hòa
- B. Phú Yên.
- C. Bình Định.
- D. Quảng Ngãi.

Câu 16: Dựa vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 22, hãy cho biết trung tâm công nghiệp chế biến lương thực, thực phẩm Đà Nẵng không có phân ngành nào sau đây?

- A. Rượu, bia, nước giải khát.
- B. Thủy hải sản.
- C. Lương thực
- D. Đường sữa, bánh kẹo.

Câu 17: Đặc điểm nào sau đây không phù hợp với đồng bằng sông Cửu Long?

- A. Được bồi tụ bởi sông Tiền, sông Hậu.
- B. Bề mặt bị chia cắt bởi sông ngòi dày đặc
- C. Là đồng bằng châu thổ lớn nhất nước ta
- D. Phần lớn diện tích là đất phù sa sông.

Câu 18: Ở nước ta, từ độ cao nào quá trình feralit bắt đầu ngừng trở?

- A. Từ 700m trở lên.
- B. Từ 1000m trở lên.
- C. Từ 1600m trở lên.
- D. Từ 2600m trở lên.

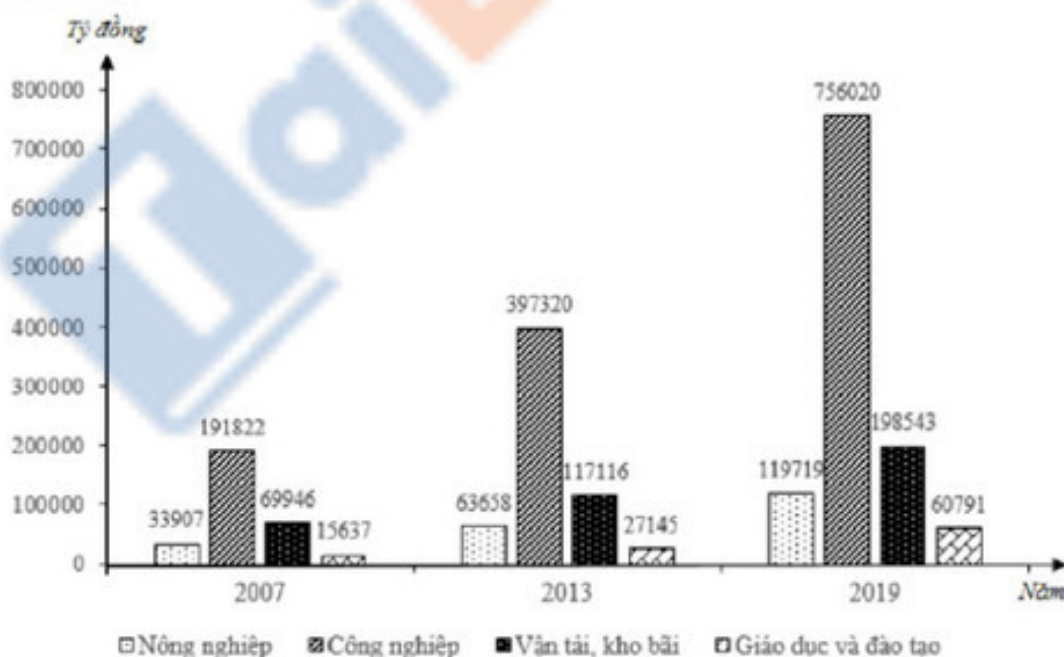
Câu 19: Tại sao bão thường gây ra ngập úng nhiều vùng ven biển?

- A. Bão làm mực nước biển dâng cao
- B. Bão thường gây ra gió giật mạnh.
- C. Bão thường xuất phát ở ven biển.
- D. Bão thường gây ra tình trạng vỡ đê.

Câu 20: Đáp án nào sau đây không đúng về nguồn lao động nước ta?

- A. Nguồn lao động dồi dào, tăng nhanh.
- B. Công nhân kĩ thuật lành nghề thiếu nhiều
- C. Chất lượng lao động ngày càng tăng.
- D. Tác phong lao động tiên tiến, hiện đại.

Câu 21: Cho biểu đồ:



VỐN ĐẦU TƯ TOÀN XÃ HỘI THEO NGÀNH KINH TẾ NƯỚC TA

Đáp án nào sau đây là nhận xét không đúng với tình hình vốn đầu tư xã hội phân theo ngành kinh tế nước ta giai đoạn 2007 - 2019?

- A. Tất cả các ngành tăng liên tục
B. Công nghiệp luôn luôn nhất.
C. Nông nghiệp cao hơn vận tải, kho bãi.
D. Giáo dục và đào tạo luôn thấp nhất

Câu 22: Nguyên nhân nào làm cho Trung du và miền núi Bắc Bộ có nhiều đô thị nhất nước ta?

- A. Nhiều đơn vị hành chính.
B. Nông nghiệp hàng hóa phát triển.
C. Đang được đầu tư mạnh.
D. Có nhiều tỉnh giáp với các nước khác

Câu 23: Đáp án nào sau đây không phải là khó khăn trong sản xuất lương thực ở nước ta?

- A. Thiên tai thường xuyên.
B. Thời tiết thất thường.
C. Sâu bệnh, dịch bệnh.
D. Khí hậu phân hóa đa dạng.

Câu 24: Đáp án nào sau đây là căn cứ để phân chia thành các trung tâm công nghiệp có ý nghĩa quốc gia, vùng, địa phương?

- A. Vai trò của các trung tâm công nghiệp.
B. Giá trị sản xuất công nghiệp.
C. Sự phân công lao động theo lãnh thổ.
D. Cơ sở vật chất kỹ thuật.

Câu 25: Đáp án nào sau đây là hệ quả của việc nước ta có vị trí nằm trong khu vực ảnh hưởng của gió mùa châu Á?

- A. Khí hậu có hai mùa rõ rệt.
B. Khí hậu có sự phân hóa theo độ cao.
C. Thảm thực vật bốn mùa xanh tốt.
D. Có nhiều tài nguyên sinh vật quý giá.

Câu 26: Đáp án nào sau đây không phải là điểm giống nhau chủ yếu của Đồng bằng sông Hồng và Đồng bằng sông Cửu Long?

- A. Được bồi tụ chủ yếu từ sông ngòi.
B. Phần lớn diện tích là đất phù sa sông.
C. Là 2 đồng bằng châu thổ lớn nhất nước
D. Bề mặt khá bằng phẳng, bị chia cắt.

Câu 27: Khu vực nào sau đây của nước ta chịu ảnh hưởng mạnh nhất của gió mùa Đông Bắc?

- A. Đồng bằng sông Hồng và Bắc Trung Bộ.
B. Vùng núi Tây Bắc và Bắc Trung Bộ.
C. Đông Bắc và Đồng bằng sông Hồng.
D. Tây Bắc và Đồng bằng sông Hồng.

Câu 28: Đặc điểm nào sau đây không đúng với thiên nhiên vùng núi Đông Bắc nước ta?

- A. Biên độ nhiệt độ trung bình năm lớn.
B. Có đai cận nhiệt đới gió mùa hạ thấp.
C. Mang sắc thái của vùng cận nhiệt đới.
D. Hoạt động của gió mùa suy yếu rõ rệt

Câu 29: Để tránh làm nghèo các hệ sinh thái rừng ngập mặn, nước ta cần phải làm gì?

- A. Quản lý và kiểm soát các chất thải vào môi trường.
B. Bảo vệ nguồn nước sạch chống nhiễm bẩn.
C. Quản lý chặt việc khai thác, sử dụng tiết kiệm gỗ.
D. Sử dụng hợp lý các vùng cửa sông, ven biển.

Câu 30: Từ tháng X - XII, lũ quét thường xảy ra ở các tỉnh thuộc khu vực nào của nước ta?

- A. Thượng nguồn sông Đà.
B. Lưu vực sông Cầu.
C. Lưu vực sông Thao.
D. Suối dài miền Trung.

Câu 31: Đáp án nào sau đây thể hiện sự phân bố dân cư nước ta chưa hợp lý?

- A. Mật độ dân số khác nhau giữa các vùng.
B. Tốc độ tăng dân số các vùng khác nhau,
C. Quy mô dân số các vùng khác nhau.
D. Phân bố dân cư chưa phù hợp với tài nguyên,

Câu 32: Đáp án nào sau đây không phải ý nghĩa của việc đẩy mạnh thu hút đầu tư nước ngoài trong quá trình phát triển kinh tế của nước ta ở đầu thời kì đổi mới?

- A. Mang lại nguồn vốn lớn.
B. Tạo thế cạnh tranh đa dạng.
C. Kinh nghiệm quản lý tiên tiến.
D. Sử dụng nguyên liệu tiết kiệm.

Câu 33: Tại sao ngành nuôi trồng thủy sản nước ngọt phát triển mạnh ở vùng Đồng bằng sông Cửu Long?

- A. Bờ biển dài, bãi triều biển.
B. Hệ thống sông ngòi, kênh rạch dày đặc
C. Có nguồn lợi thủy sản phong phú.
D. Lao động dồi dào, thị trường mở rộng.

Câu 34: Phương án nào sau đây là nguyên nhân quan trọng nhất làm cho ngành sản xuất rượu, bia, nước giải khát của nước ta phân bố chủ yếu ở các đô thị lớn?

- A. Cơ sở hạ tầng kỹ thuật hiện đại.
B. Thị trường tiêu thụ tại chỗ rộng lớn.

C. Lao động đông, giá nhân công rẻ.

D. Dễ quản lý, kiểm soát và dễ xuất khẩu.

Câu 35: Cho bảng số liệu:

DOANH THU DU LỊCH LỮ HÀNH PHÂN THEO THÀNH PHẦN KINH TẾ NƯỚC TA

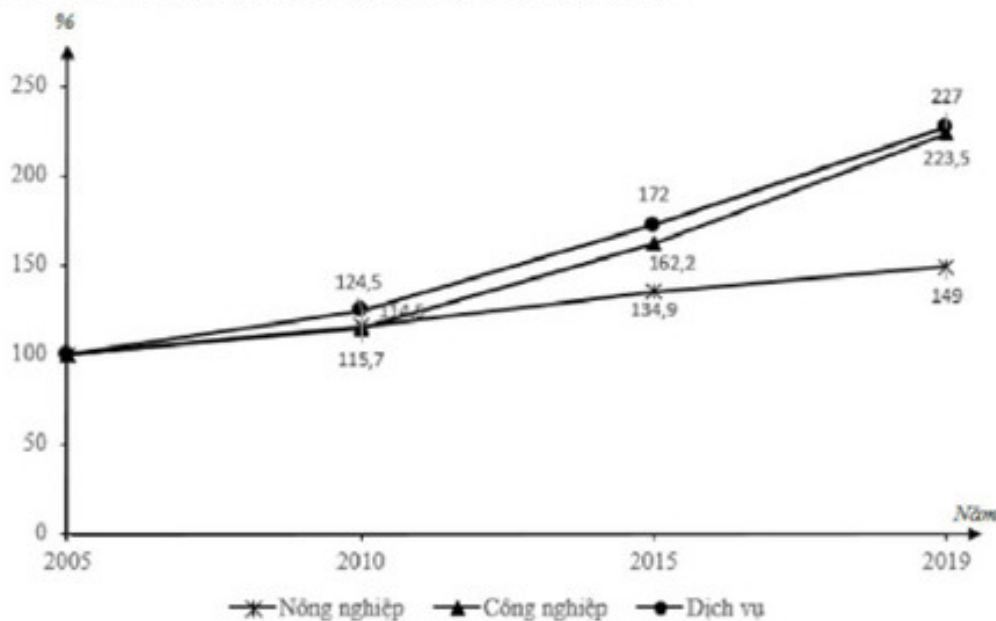
(Đơn vị: tỉ đồng)

Năm	2001	2007	2013	2019
Thành phần kinh tế				
TỔNG SỐ	2009,0	7712,0	24820,6	44259,1
Kinh tế Nhà nước	1001,1	2972,2	6628,5	5216,7
Khu vực ngoài Nhà nước	464,0	3323,3	15682,4	33747,1
Khu vực có vốn đầu tư nước ngoài	543,0	1416,5	2509,7	5295,3

Đáp án nào sau đây là nhận xét không đúng với tình hình doanh thu du lịch lữ hành phân theo thành phần kinh tế nước ta giai đoạn 2009 – 2018?

- A. Tổng số tăng nhanh hơn khu vực kinh tế Nhà nước
- B. Kinh tế ngoài Nhà nước tăng nhanh hơn Nhà nước
- C. Tỉ trọng của khu vực kinh tế ngoài Nhà nước tăng.
- D. Khu vực kinh tế có vốn nước ngoài tăng tỉ trọng.

Câu 36: Cho biểu đồ tổng sản phẩm trong nước (GDP) của nước ta



- A. Quy mô tổng sản phẩm trong nước (GDP) theo thành phần kinh tế nước ta
- B. Cơ cấu tổng sản phẩm trong nước (GDP) theo thành phần kinh tế nước ta
- C. Tốc độ tăng tổng sản phẩm trong nước (GDP) theo ngành kinh tế nước ta
- D. Tốc độ tăng tổng sản phẩm trong nước (GDP) theo thành phần kinh tế nước ta

Câu 37: Đáp án nào sau đây là ý nghĩa lớn nhất của việc đa dạng cơ cấu cây công nghiệp ở nước ta hiện nay?

- A. Góp phần giải quyết việc làm
- B. Đáp ứng nhu cầu của thị trường.
- C. Nâng cao hiệu quả sản xuất.
- D. Sử dụng hợp lý nguồn tài nguyên.

Câu 38: Đáp án nào sau đây là lợi thế lớn nhất giúp hoạt động nuôi trồng thủy sản nước ta được chú trọng hơn khai thác?

- A. Chủ động hơn với nhu cầu thị trường.
- B. Chất lượng nguồn thủy sản cao hơn.

C. Sản phẩm thủy sản đa dạng hơn.

D. Điều kiện tự nhiên thuận lợi hơn.

Câu 39: Đáp án nào sau đây không phải là nguyên nhân làm cho nước ta phải đưa công nghiệp điện lực đi trước một bước trong quá trình phát triển công nghiệp nước ta?

A. Có nhiều tiềm năng để phát triển.

B. Có tác động mạnh đến nhiều ngành khác

C. Tạo ra hiệu quả cao về kinh tế, xã hội.

D. Thu hút nhiều thành phần kinh tế tham gia

Câu 40: Cho bảng số liệu:

**TỔNG MỨC BÁN LẺ HÀNG HÓA VÀ DOANH THU DỊCH VỤ TIÊU DÙNG THEO GIÁ THỰC TẾ
PHÂN THEO NGÀNH KINH DOANH**

(Đơn vị: tỉ đồng)

Năm \ Ngành	Tổng số	Bán lẻ	Dịch vụ lưu trú, ăn uống	Dịch vụ và du lịch
1995				
2019				

Theo bảng số liệu trên, biểu đồ nào thích hợp nhất thể hiện quy mô và cơ cấu tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng phân theo ngành kinh doanh?

A. Cột.

B. Miền.

C. Tròn.

D. Kết hợp.

----- HẾT -----

Đáp án đề thi thử THPT quốc gia 2021 môn Địa lí trường Chuyên Phan Ngọc Hiển (Mã đề 304)

1-B 2-C 3-A 4-D 5-B 6-A 7-D 8-A 9-B 10-D

11-A 12-D 13-D 14-B 15-C 16-D 17-D 18-C 19-A 20-D

21-C 22-A 23-D 24-A 25-A 26-A 27-C 28-D 29-D 30-D

31-D 32-D 33-B 34-B 35-D 36-C 37-C 38-A 39-D 40-C